

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Phú Thọ, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim A**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu 5 xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: **A Lương Ngọc C** sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu N, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim A và A Lương Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim A và A Lương Ngọc C tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim A và A Lương Ngọc C đều xác nhận có 01 con chung là cháu Lương Tuấn T, sinh ngày 01/6/2018. Ly hôn hai bên tự nguyện thoả thuận: Chị Nguyễn Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Tuấn

T kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu thành niên. A C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A do chị A không yêu cầu.

Chị A và A C đều có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị Kim A và A Lương Ngọc C đều xác định vợ chồng không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim A tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002625 ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã;
- Chi cục THADS TX Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Trần Hưng T